

Số: /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày

tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Tài chính đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các
nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;

Quyết định số 2977/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành trong lĩnh vực Tài chính đất đai và thủ tục hành chính bãi bỏ

trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 403/TTr-STC ngày 26 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tài chính đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng KT, TT.PVHCC;
- Lưu: VT, phmanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Nhàn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ
TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	1.012994	Thủ tục khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	
2	1.012995	Thủ tục ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	
3	1.012996	Thủ tục Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI

1. Thủ tục: Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

I	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:		
	Người thực hiện dự án tự nguyện ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt		
2	Cách thức thực hiện		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Thực hiện qua Cổng dịch vụ công trực tuyến (nếu hồ sơ có ký số). 		
3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Văn bản của người thực hiện dự án đề nghị được khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	x	
	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt		x
	Chứng từ chuyển tiền của người thực hiện dự án cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư		x
	Bảng kê thanh toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập; trong đó có các nội dung về số tiền đã chi trả, số chứng từ chi trả, ngày, tháng chi tiền, người nhận tiền	x	
4	Số lượng hồ sơ : 01 bộ		
5	Thời gian xử lý: 30 ngày		
	<p>a) Bước 1: Người sử dụng đất phối hợp với đơn vị, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập và nộp hồ sơ đề nghị khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cùng với hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý</p>		

	<p>đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông.</p> <p>b)- Bước 2: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông chuyên các hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>c) Bước 3: Căn cứ vào chứng từ, hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát và có văn bản xác nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất gửi cho cơ quan thuế thực hiện việc trừ số tiền ứng trước vào tiền sử dụng đất.</p>			
6	Phí/Lệ phí: Không thu phí.			
7	Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản xác nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất, thuê đất của Ủy ban nhân dân huyện gửi cho cơ quan thuế thực hiện việc trừ số tiền ứng trước vào tiền sử dụng đất, thuê đất.			
II	QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Người sử dụng đất phối hợp với đơn vị, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập và nộp hồ sơ đề nghị khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cùng với hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông.	Người sử dụng đất		Văn bản người thực hiện dự án đề nghị khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các văn bản liên quan.
Bước 2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông chuyên các hồ sơ cho Ủy ban nhân dân huyện.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông		Văn bản người thực hiện dự án đề nghị khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các

				văn bản liên quan
Bước 3	Căn cứ vào chứng từ, hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát và có văn bản xác nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất gửi cho cơ quan thuế thực hiện việc trừ số tiền ứng trước vào tiền sử dụng đất	Ủy ban nhân dân huyện		Văn bản xác nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất, thuê đất của Ủy ban nhân dân huyện gửi cho cơ quan thuế thực hiện việc trừ số tiền ứng trước vào tiền sử dụng đất, thuê đất.

2. Thủ tục: Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư

I	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:		
	Hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư được ghi nợ nghĩa vụ tài chính về đất đai		
2	Cách thức thực hiện		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Thực hiện qua Cổng dịch vụ công trực tuyến (nếu hồ sơ có ký số). 		
3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Đơn đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất	x	
	Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được ghi nợ tiền sử dụng đất		x
	Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận: Quyết định giao đất tái định cư, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.		x
4	Số lượng hồ sơ : 01 bộ		
5	Thời gian xử lý: Thời hạn giải quyết hồ sơ ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân khi tái định cư cùng với thời hạn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định về cấp giấy chứng nhận		
	<p>a) Bước 1: Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường.</p> <p>b)- Bước 2: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông giải quyết hồ sơ: Rà soát, kiểm tra hồ sơ và Lập Phiếu chuyển thông tin gửi đến cơ quan thuế và các cơ quan liên quan (Phiếu chuyển có nội dung về đối tượng được ghi nợ, thời hạn sử dụng đất được ghi nợ).</p> <p>c) Bước 3: Cơ quan thuế ban hành thông báo theo quy định gửi đến hộ gia đình, cá nhân, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông</p>		

	<p>và cơ quan liên quan (nếu cần) trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo. Thông báo gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng số tiền sử dụng đất hộ gia đình, cá nhân phải nộp. + Số tiền sử dụng đất không được ghi nợ (số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất mà hộ gia đình, cá nhân được nhận). + Số tiền sử dụng đất được ghi nợ = Tổng số tiền sử dụng đất phải nộp - Số tiền sử dụng đất không được ghi nợ. <p>d) Bước 4: Căn cứ Thông báo của cơ quan thuế, hộ gia đình, cá nhân nộp số tiền sử dụng đất không được ghi nợ (nếu có) vào ngân sách nhà nước theo thông báo của cơ quan thuế và nộp chứng từ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông để được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>e) Bước 5: Hộ gia đình, cá nhân nhận Giấy chứng nhận.</p> <p>Căn cứ chứng từ mà hộ gia đình, cá nhân nộp, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trả Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>Giấy chứng nhận sẽ có nội dung về số tiền sử dụng đất ghi nợ và thời hạn ghi nợ).</p>			
6	Phí/Lệ phí: Không thu phí.			
7	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong đó có nội dung về số tiền sử dụng đất ghi nợ và thời hạn ghi nợ.			
II	QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường.	Hộ gia đình, cá nhân		Đơn đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất và các văn bản liên quan
Bước 2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông giải quyết hồ sơ: Rà	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức		Phiếu chuyển có nội dung về đối tượng được ghi

	soát, kiểm tra hồ sơ và Lập Phiếu chuyển thông tin gửi đến cơ quan thuế và các cơ quan liên quan (Phiếu chuyển có nội dung về đối tượng được ghi nợ, thời hạn sử dụng đất được ghi nợ)	năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông		nợ, thời hạn sử dụng đất được ghi nợ và các văn bản liên quan
Bước 3	Cơ quan thuế ban hành thông báo theo quy định gửi đến hộ gia đình, cá nhân, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông và cơ quan liên quan (nếu cần) trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo	Cơ quan thuế		Thông báo của Cơ quan thuế và các văn bản liên quan
Bước 4	Căn cứ Thông báo của cơ quan thuế, hộ gia đình, cá nhân nộp số tiền sử dụng đất không được ghi nợ (nếu có) vào ngân sách nhà nước theo thông báo của cơ quan thuế và nộp chứng từ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông để được cấp Giấy chứng nhận	Hộ gia đình, cá nhân		Thông báo của cơ quan thuế và chứng từ liên quan
Bước 5	Hộ gia đình, cá nhân nhận Giấy chứng nhận. Căn cứ chứng từ mà hộ gia đình, cá nhân nộp, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trả Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân. Giấy chứng nhận sẽ có nội dung về số tiền sử dụng đất ghi nợ và thời hạn ghi nợ).	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông		Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong đó có nội dung về số tiền sử


				dụng đất ghi nợ và thời hạn ghi nợ.
--	--	--	--	--

3. Thủ tục: Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ

I	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:		
	Không có		
2	Cách thức thực hiện		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Thực hiện qua Cổng dịch vụ công trực tuyến. 		
3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	x	
	Chứng từ nộp tiền sử dụng đất hoặc Thông báo về việc xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính về thu tiền sử dụng đất	x	
4	Số lượng hồ sơ : 01 bộ		
5	Thời gian xử lý: 01 ngày		
	<p>a) Bước 1: Căn cứ thời hạn ghi nợ hộ gia đình, cá nhân thực hiện thanh toán nợ tiền sử dụng đất bằng cách nộp một lần tiền sử dụng đất còn nợ vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.</p> <p>Cơ quan thu ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế có trách nhiệm thu tiền sử dụng đất còn nợ theo số nợ ghi trên Giấy chứng nhận hoặc Thông báo của cơ quan thuế và cung cấp chứng từ cho hộ gia đình, cá nhân; đồng thời chuyển thông tin về số tiền thu được của hộ gia đình, cá nhân đến các cơ quan liên quan theo quy định.</p> <p>Cơ quan thuế ban hành Thông báo về việc xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính về thu tiền sử dụng đất thực hiện theo Mẫu số 03 tại Phụ lục I ban hành kèm theo <u>Nghị định 103/2024/NĐ-CP</u>.</p> <p>b)- Bước 2: Người sử dụng đất nộp hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông để được xóa nợ ghi trên Giấy chứng nhận.</p> <p>c) Bước 3: Chi Nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông sẽ rà soát,</p>		

	đôi chiếu hồ sơ đã nhận để thực hiện xóa nợ ghi trên Giấy chứng nhận và trả lại Giấy chứng nhận 01 ngày làm việc.			
6	Phí/Lệ phí: Không thu phí.			
7	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong đó có nội dung về số tiền sử dụng đất đã được xóa nợ.			
II	QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Căn cứ thời hạn ghi nợ hộ gia đình, cá nhân thực hiện thanh toán nợ tiền sử dụng đất bằng cách nộp một lần tiền sử dụng đất còn nợ vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế	Hộ gia đình, cá nhân		Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các văn bản liên quan
Bước 2	Người sử dụng đất nộp hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông để được xóa nợ ghi trên Giấy chứng nhận	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông		Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các văn bản liên quan
Bước 3	Chi Nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông sẽ rà soát, đối chiếu hồ sơ đã nhận để thực hiện xóa nợ ghi trên Giấy chứng nhận	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông	01 ngày	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong đó có nội dung về số tiền sử dụng đất đã được xóa nợ

CÁC BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Biểu mẫu đính kèm
	Mẫu theo Nghị định 103/2024/NĐ-CP	
	Mẫu số 03 tại Phụ lục I	 Mẫu số 01-ND 02-2024-CP.docx